TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 433/2024/HS-PT
Ngày: 23/05/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Nguyễn Thanh Nhã

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thuý Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23/05/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 244/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 242/2023/QĐXXPT-HS ngày 13/4/2024 đối với bị cáo Đồng Tuấn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 298/2023/HSST ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Đồng Tuấn H**, sinh năm 1983; Nơi thường trú: P x, Khu tập thể QĐ, ngõ X đường NVC, tổ Y, phường GT, quận LB, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đồng Phú Q; Con bà: Lê Thị L; Vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Vắng mặt.

- *Bị hại không kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn MH, xã ML, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/7/2023 bà Nguyễn Thị Thanh H1 đến Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội trình báo về việc Đồng Tuấn H có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua việc lo cho anh Nguyễn Nam P (Sinh năm 1995; Nơi thường trú: Thôn MH, ML, ĐA, Hà Nội, là con bà H1) đi học tại trường Cao đẳng doanh trại quân đội trong trường Học viện Hậu Cần - Bộ Quốc phòng.

Cơ quan điều tra tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu của bà Nguyễn Thị Thanh H1: 02 (Hai) bản gốc Giấy biên nhận, đề ngày 23/01/2016 và ngày 16/02/2016 với nội dung: Gia đình ông Nguyễn Văn H (Là chồng bà H1) tự nguyện giao tổng số 120.000.000 đồng cho H để xin chỉ tiêu cho anh P (Con bà H1) đi học lớp Cao đẳng doanh trại tại Học viện hậu cần - Bộ Quốc phòng, thời gian nhập học tháng 9/2016. Nếu anh P không đi học được, H sẽ trả lại tiền; 01 (Một) giấy khổ 15x25 cm thể hiện ghi nhớ các ngày bà H1 giao tiền cho H tổng số 59.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, điều tra xác định được như sau:

Bà Nguyễn Thị Thanh H1 và Đồng Tuấn H có quan hệ quen biết với nhau. Khoảng tháng 11/2015, anh Nguyễn Nam P có giấy gọi thực hiện nghĩa vụ quân sự của Ban chỉ huy quân sự huyện Đông Anh với thời hạn 02 năm (Từ ngày 23/02/2016 đến ngày 23/02/2018). Lúc này, Đồng Tuấn H đang là quân nhân công tác tại Ban chỉ huy quân sự huyện Đông Anh, với quân hàm Đại úy. H đến nhà bà H1 chơi, bà H1 nói chuyện với H có nguyện vọng cho anh P được phục vụ lâu trong quân đội. H nói có thể lo cho anh P đi học lớp Cao đẳng doanh trại quân đội trong trường Học viện Hậu cần - Bộ Quốc phòng nhưng phải cần kinh phí (Không nói chi phí hết bao nhiêu). Bà H1 tin tưởng nên nhờ H lo việc cho anh P.

Ngày 23/01/2016, bà H1 mang 41.000.000 đồng (Bốn mươi mốt triệu đồng) cùng giấy tờ photo gồm: Bằng cấp 3, lý lịch đoàn, giấy khai sinh, sổ hộ khẩu và 04 ảnh thẻ anh P, đến cổng Ban chỉ huy quân sự huyện Đông Anh thuộc tổ 4, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đưa cho H; Ngày 16/02/2016, bà H1 tiếp tục đưa 79.000.000 đồng (Bảy mươi chín triệu đồng) cho H tại cổng Ban chỉ huy quân sự huyện Đông Anh. Cả hai lần giao tiền, H đều đưa giấy biên nhận đánh máy có chữ ký của H với nội dung là cầm tiền để xin chỉ tiêu cho anh P đi học vào khoảng tháng 9/2016. Sau đó H đưa giấy cho bà H1 cầm.

Sau đó, H tiếp tục yêu cầu bà H1 đưa tiền cho H các ngày 16/5/2016, đưa số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng); 21/5/2016 đưa số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng); 28/7/2016 đưa số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và ngày 04/9/2016 đưa số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) tại nhà bà H1 và ở ngoài đường. Việc giao và nhận tiền không ai chứng kiến, hai bên không viết giấy, bà H1 đưa tiền cho H với mục đích để lo cho anh P đi học lớp Cao đẳng doanh trại tại Học viện Hậu Cần - Bộ Quốc phòng. Đến hạn tháng 9/2016, bà H1 không thấy anh P được gọi đi học lớp Cao đẳng doanh trại tại Học viện Hậu Cần, thì điện thoại cho H, H nói không lo được nữa, bà H1 đòi tiền thì H hứa sẽ trả tiền nhưng đến nay vẫn chưa trả bà H1. Do đó bà H1 đến Cơ quan Công an huyện Đông Anh trình báo.

Ngày 20/02/2017, Bộ Tư lệnh Thủ đô - Bộ Quốc phòng quyết định số 03/QĐX-AI, về việc phục viên đối với cán bộ Đồng Tuấn H về phường Gia Thụy, quân Long Biên, Hà Nội từ ngày 01/3/2017.

Ngày 04/12/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội có bản Kết luận giám định số 6802/KLGĐ -PC54 (Đ4) kết luận: Chữ ký đứng tên Đồng

Tuấn H mục "Người nhận" trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2) với chữ ký đứng tên Đồng Tuấn H trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M3) là chữ do cùng một người ký ra.

Tại Cơ quan điều tra, Đồng Tuấn H khai nhận việc nhận số tiền 179.000.000 triệu đồng của bà Nguyễn Thị H1 để lo cho con bà H1 là anh Nguyễn Nam P đi học tại trường Cao đẳng doanh trại Quân đội tại trường Học viện Hậu Cần - Bộ Quốc phòng, thời hạn cuối tháng 9/2016. Sau khi cầm tiền thì H có gặp Bùi Hữu Tình (Sinh năm 1976 ở xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội có số điện thoại 0975391483), cấp bậc Thiếu tá đang làm ở Phòng Quân lực - Trường Học viện Hậu Cần, cơ sở 2 - Bộ Quốc phòng, địa chỉ: Xã Kim Sơn, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tại quán bia số 38 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội và đưa giấy tờ thông tin của anh P cùng số tiền 115.000.000 (Một trăm mười lăm triệu đồng) cho Tình để lo cho anh P học lớp Cao đẳng doanh trại Quân đội tại trường Học viện hậu cần - Bộ Quốc phòng (Không viết giấy tờ gì, không ai chứng kiến), Tình hẹn đến tháng 9/2016 anh P sẽ được đi học. Còn số tiền 59.000.000 đồng thì H chi tiêu cá nhân hết. Quá thời hạn theo thoả thuận, bà H1 hỏi việc của anh P thì H nói pH gặp được Tình để hỏi nhưng không gặp được Tình nên trả lời bà H1 không lo được, H hứa sẽ trả lại bà H1 tiền nhưng đến nay chưa trả bà H1.

Đối với người tên Bùi Hữu Tình theo lời khai của Đồng Tuấn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại Học Viện Hậu Cần – Bộ Quốc Phòng xác định: Không có người tên Bùi Hữu Tình sinh năm 1976; Địa chỉ: Cổ Đông, Sơn Tây, Hà Nội; cấp bậc: Thiếu tá; chức vụ: Trợ lý quân lực đang công tác hoặc dừng công tác tại Học viện.

Xác minh tại Cục chính trị Quân khu 5 xác định: Từ năm 2016 đến nay, không có quân nhân nào tên Bùi Hữu Tình, cấp bậc Thiếu tá, sinh năm 1976 được điều động về Quân khu 5 nhận công tác.

Tiến hành xác minh chủ thuê bao đối với số điện thoại Đồng Tuấn H khai là của anh Tình sử dụng 0975391483 để liên lạc với H mà bị cáo H trình bày. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là Nguyễn Minh Tân sinh ngày 04/10/1985; Địa chỉ: Phường 2 Bảo Lộc, Lâm Đồng; số CMTND 160621276 ngày cấp 25/6/2003 tại Lâm Đồng.

Ngày 25/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng có biên bản xác minh xác định: Trên thực tế địa bàn phường 2 thành phố Bảo Lộc, hồ sơ tài liệu và rà soát dữ liệu dân cư quốc gia không ghi nhận có người tên Nguyễn Minh T (nhân thân lai lịch như trên) đăng ký hộ khẩu thường trú, tạm trú trên địa bàn phường X, thành phố BL, tỉnh Lâm Đồng. Vì vậy, lời khai của Đồng Tuấn H về việc chuyển tiền cho đối tượng tên là Bùi Hữu Tình để lo cho anh P học trường Cao Đẳng doanh trại quân đội là không có căn cứ .

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 298/2023/HS-ST ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 174; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo

Đồng Tuấn H 5 (Năm) năm 6 (Sáu) tháng tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 08/01/2024, bị cáo Đồng Tuấn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Đồng Tuấn H có đơn kháng cáo là hợp lệ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức.

Về tội danh và hình phạt: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa quyết định của bản án sơ thẩm theo hướng giảm mức hình phạt tù cho bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đồng Tuấn H 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 05 (Năm) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Đồng Tuấn H có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

Về sự vắng mặt của bị cáo, bị hại: Xét thấy Tòa án đã tống đạt hợp lệ giấy triệu tập, hồ sơ tài liệu đã có đầy đủ các lời khai, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 290, Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Trong năm 2016, bị cáo Đồng Tuấn H có hành vi đưa ra thông tin gian dối trái pháp luật để bà Nguyễn Thị Thanh H1 tưởng là thật, nên từ ngày 23/01/2016, đến ngày 04/9/2016 trên địa bàn huyện Đông Anh, bà Nguyễn Thị Thanh H1 đã nhiều lần đưa cho bị cáo Đồng Tuấn H tổng số tiền là 179.000.000 đồng để lo cho con trai bà Nguyễn Thị Thanh H1 là anh Nguyễn Nam P đi học tại lớp Cao đẳng doanh trại – Học Viện Hậu Cần – Bộ Quốc Phòng vào tháng 9/2016. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền, bị cáo Đồng Tuấn H không lo cho anh Nguyễn Nam P đi học và cũng không trả lại

tiền cho bà H1 mà đã chiếm đoạt số tiền 179.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Đồng Tuấn H đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" với tình tiết định khung "Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 298/2023/HS-ST ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã tuyên bố bị cáo Đồng Tuấn H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt và xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự và có thời gian công tác trong quân đội, được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang; Bố bị cáo được tặng thưởng Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng 3 là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đã xử phạt bị cáo 05 năm 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt tù cho bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt nên không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Đồng Tuấn H đã nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0016902 ngày 29/12/23 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 298/2023/HSST ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội về hình phạt, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Đồng Tuấn H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đồng Tuấn H 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Về hiệu lực bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hà Nội;
- CQCSĐT huyện Đông Anh;
- VKSND huyện Đông Anh;
- TAND huyện Đông Anh;
- CQTHADS huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Hiếu